

TÌNH HÌNH NGẬP ÚNG HÀ NỘI DO TRẬN MƯA THÁNG XI NĂM 1984

LÊ VĂN LÝ
Viện Khí tượng Thủy văn

Trận mưa trung tuần tháng XI năm 1984, tại trạm khí tượng Láng Hà Nội đo được 614,4mm gây ra ngập úng nghiêm trọng cho khu vực nội thành, ảnh hưởng đến giao thông và hoạt động của các ngành kinh tế.

Để đánh giá sự thiệt hại do ngập úng đồng thời xác định cụ thể phạm vi ngập, Viện Khí tượng Thủy văn đã tiến hành khảo sát đo đạc tại thực địa toàn bộ khu vực nội thành. Dưới đây nêu một số kết quả cụ thể.

I — KHẢO SÁT TẠI HIỆN TRƯỜNG.

Phạm vi khảo sát chủ yếu khu vực nội thành lấy sông Tô Lịch làm ranh giới từ chợ Bưởi xuống dọc theo đê La Thành tới Cầu Giấy về Ngã Tư Sở, theo đường Chiến Thắng B-52 tới ngã tư Bạch Mai, theo đường giải phóng tới Đuôi Cá, theo đường Trương Định ngược lên chợ Mơ rẽ theo đường chợ Mơ ra sông Kim Ngưu và ngược theo đường Lò Đúc — Minh Khai theo đê sông Hồng tới khu vực Yên Phụ, rẽ về đường Thanh Niên theo đường tàu điện về chợ Bưởi.

Đây là khu vực trung tâm thành phố bao gồm hầu hết các cơ quan Nhà nước và các cơ sở kinh tế kĩ thuật của Hà Nội.

Trên cơ sở khảo sát tìm hiểu một số nhân chứng tin cậy, kết hợp với tài liệu địa hình đã đánh dấu trên 100 điểm vết lũ cụ thể và dẫn cao độ tới các vị trí trên. Việc tìm hiểu nhân chứng hầu hết là các cụ già đã về hưu hoặc những cán bộ bảo vệ thường trực cơ quan khi xảy ra ngập úng đều có mặt tại hiện trường.

II — XÁC ĐỊNH VÙNG NGẬP ÚNG.

Căn cứ tài liệu đã khảo sát và kết hợp với bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5000 đồng thời thăm tra thêm một số điểm bổ sung, đã xác định được các vùng ngập úng như sau:

Vùng 1: Hữu Tiệp

Từ Bệnh viện A dọc theo đường Đội Cấn ngược lên đê La Thành vòng về ô Cầu Giấy tới Công viên Thủ Lệ dọc đường xe điện trở lại phố Đội Cấn về Đại Yên và trở về Bệnh viện A

Vùng 2: Giảng Võ

Khu vực nằm giữa đê La Thành, đường tàu điện và đường Giảng Võ.

Vùng 3: Thịnh Hào

Khu vực nằm giữa đường Giảng Võ đi La Thành phố Hàng Bột vòng sang đường Cát Linh.

Vùng 4: Văn Chương.

Khu vực từ Văn Miếu đến sân ga Hàng Cỏ về ngã chợ Khâm Thiên dọc theo đường xe lửa theo hồ Trung Phụng ngược theo đi La Thành về đường Hàng Bột ngược lên Văn Miếu.

Vùng 5: Thịnh Quang

Khu vực nằm giữa đi La Thành, đường Tây Sơn và sông Tô Lịch.

Vùng 6: Trung Tự.

Bao gồm khu vực giữa đường Tây Sơn, đường Chiến Thắng B52 đi La Thành và đường xe lửa.

Vùng 7: Thuyền Quang.

Khu vực nằm trước sân ga Hàng Cỏ, hồ Thuyền Quang, Công viên Thống Nhất và vùng lân cận.

Vùng 8: Bạch Mai

Khu vực nằm giữa đường Đại Cồ Việt; đường Giải Phóng dọc theo kênh thoát nước của khu phố Bạch Mai

Vùng 9: Giáp Bát

Khu vực nằm giữa đường xe lửa tới Đuôi Cá theo đường Trương Định về Chợ Mơ và trở về ngã tư Bệnh viện Bạch Mai.

Khu vực 10: Quỳnh Lôi

Khu vực nằm giữa đường đi La Thành, Lò Đức, Minh Khai và đường Bạch Mai-Chợ Mơ.

Khu vực 11: Đền Hai Bà Trưng

Khu vực 12: Giáp gianh về phía dưới Bệnh viện Việt-Xô.

Khu vực 13: Khu vực Lò Đức, lân cận đầu phố Lò Đức

Khu vực 14: Hoàn Kiếm

Khu vực xung quanh hồ Hoàn Kiếm.

Khu vực 15: Cửa Nam

Khu vực đầu phố Cửa Nam.

Khu vực 16: Trúc Bạch

Bao gồm Chợ Châu Long, đường Thanh Niên và hồ Trúc Bạch.
(Cụ thể xem bản đồ vùng ngập úng Hà Nội bản đồ 1)

III - DIỆN TÍCH ĐỘ CAO VÀ THỜI GIAN NGẬP ÚNG

Để đo đạc chính xác diện tích từng khu vực ngập úng, đã tiến hành khoanh vùng ngập theo cao độ các điểm khảo sát và kết hợp với bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5000 lập được bảng 1

Bảng 1 — Diện tích, độ cao và thời gian ngập úng tại các khu vực

Khu vực ngập	Diện tích ngập ⁽¹⁾ (%)	Độ cao bình quân ⁽²⁾ (m)	Thời gian ngập (ngày)
Vùng 1 Hữu Tiệp	7,7	8,0	7
Vùng 2 Giảng Võ	2,1	7,7	5
Vùng 3 Thịnh Hòa	1,7	8,0	5
Vùng 4 Văn Chương	2,5	8,1	6
Vùng 5 Thịnh Quang	9,4	7,3	7
Vùng 6 Trung Tự	0,8	7,7	8
Vùng 7 Thuyền Quang	3,8	8,0	5
Vùng 8 Bạch Mai	1,7	6,8	5
Vùng 9 Giáp Bát	2,5	7,5	10
Vùng 10 Quỳnh Lôi	2,5	8,0	5
Vùng 11 Đền Hai Bà	0,3	8,4	2
Vùng 12 Bệnh viện Việt Xô	0,25	10,2	1
Vùng 13 Lò Đúc	0,25	9,0	1
Vùng 14 Hoàn Kiếm	0,4	10,4	1
Vùng 15 Cửa Nam	1,2	9,0	1
Vùng 16 Trúc Bạch	1,4	8,0	3

(1): So với toàn khu vực

(2): Độ cao tuyệt đối

Tổng diện tích bị ngập chiếm 45% diện tích toàn khu vực khảo sát (diện tích khu vực khảo sát khoảng 29km²)

Nước ngập úng của khu vực nội thành chủ yếu thoát theo 2 sông chính là Tô Lịch và sông Kim Ngưu theo hướng từ bắc xuống nam. Khu vực phía bắc thành phố như Hữu Tiệp, Giảng Võ, Thịnh Hòa tuy phạm vi ngập úng rộng và độ sâu lớn nhưng do nằm ở đầu nguồn nên nước rút nhanh hơn các khu vực khác.

Nước rút chậm nhất là các khu vực Trung Tự, Giáp Bát, vì ở vào cuối nguồn nên nước các khu vực phía trên dồn về. Vì vậy, để thoát nước nhanh cho thành phố, một mặt phải giải tỏa các cống bị tắc, đồng thời, cần chú trọng việc khai thông 2 hệ thống sông chính là Tô Lịch và Kim Ngưu. Trong quá trình xây dựng các công trình mới cần luôn luôn chú ý không gây cản trở cho việc thoát nước.

IV — KẾT LUẬN.

Tài liệu khảo sát ngập úng đã đối chứng với thực tế và kết hợp với thăm tra diện thấy việc xác định khu vực ngập như vậy là hợp lý, phản ảnh tương đối chính xác tình hình ngập úng trong thành phố. Đã phân định được các khu vực ngập lâu và khu vực ngập nhưng nước rút nhanh. Đã xác định được xu thế hướng nước rút của các vùng bị ngập.

Việc khảo sát tình hình ngập úng chỉ hạn chế trong một chuyên đề nhỏ muốn đánh giá toàn diện sự thiệt hại do ngập úng trong khu vực cần mở rộng thêm đối tượng khảo sát.